

ĐỔI MỚI GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỦA THÀNH PHỐ LẠNG SƠN (2013-2020) CHỦ TRƯỞNG, SỰ CHỈ ĐẠO, KẾT QUẢ VÀ KINH NGHIỆM

TS HỒ THỊ LIÊN HƯƠNG

ThS TRỊNH VĂN BẰNG

Đại học Quốc gia Hà Nội

Ngày nhận:

18-5-2022

Ngày thẩm định, đánh giá:

25-5-2022

Ngày duyệt đăng:

6-6-2022

Tóm tắt: Trong những năm 2013-2020, Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Trên cơ sở đó, Thành ủy Lạng Sơn đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy, học, đánh giá; đổi mới trong xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; đổi mới công tác quản lý giáo dục, đào tạo và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần vào những thành tựu của thành phố Lạng Sơn trong công cuộc đổi mới.

Từ khóa:

Đổi mới giáo dục, đào tạo; thành phố Lạng Sơn

1. Chủ trương và sự chỉ đạo

Trong quá trình lãnh đạo xây dựng đất nước, Đảng luôn quan tâm, chú trọng phát triển giáo dục, đào tạo. Ngày 14-1-1993, Nghị quyết HNTU 4 khóa VII “Về tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo” được ban hành. Chủ trương về phát triển giáo dục, đào tạo và khoa học, công nghệ tiếp tục được Đại hội VIII, IX, X của Đảng khẳng định: Phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư phát triển. Đại hội XI của Đảng¹ và *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)* xác định đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã

hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế². Thực hiện chủ trương này, ngày 4-11-2013, HNTU 8 khóa XI đã thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo là đổi mới những vấn đề lớn, cốt lõi, cấp thiết, từ quan điểm, tư tưởng chỉ đạo đến mục tiêu, nội dung, phương pháp, cơ chế, chính sách, điều kiện bảo đảm thực hiện”. Nghị quyết một lần nữa khẳng định, giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội. Nghị quyết là bước phát triển tư duy về giáo dục và đào tạo, có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp giáo dục, đào tạo của đất nước, đáp ứng được đòi hỏi bức thiết về đổi mới của

ngành giáo dục trong điều kiện thực tiễn của ngành, đất nước trong quá trình hội nhập quốc tế. Đại hội XII của Đảng (2016) đề ra 12 nhiệm vụ tổng quát, trong đó có nhiệm vụ “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực”³. Trên cơ sở Nghị quyết số 29-NQ/TW, Đại hội XII đưa ra phương hướng, nhiệm vụ, chủ trương, giải pháp để đổi mới, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập một cách cụ thể và sâu sắc hơn. Đại hội XIII (2021) của Đảng tiếp tục khẳng định giáo dục là quốc sách hàng đầu, đồng thời là “động lực then chốt để phát triển đất nước”⁴, nhấn mạnh giáo dục và đào tạo thích ứng với cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế và khẳng định “tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”⁵. Đại hội xác định, phấn đấu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực⁶.

Ngay sau khi Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI được ban hành, Tỉnh ủy Lạng Sơn đã ra nhiều văn bản chỉ đạo công tác giáo dục và đào tạo theo tinh thần của Nghị quyết gồm: Chương trình hành động số 26-CTr/TU ngày 4-9-2013 “về thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 5-12-2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học và Trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn”; Chương trình hành động số 100-CT/TU ngày 23-01-2014... Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVI (2015) và Đại hội XVII (2020) xác định triển khai và tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tích cực thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo⁷. Ngày 29-12-2021, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn tiếp tục đưa ra Nghị quyết số 63-NQ/TU “về tiếp tục đổi mới căn bản, phát

triển toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”. Nghị quyết nhấn mạnh đến nội dung đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo nhằm hướng đến mục tiêu tạo chuyển biến căn bản và toàn diện về chất lượng; nâng cao dân trí, tạo nguồn nhân lực góp phần phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng trong toàn tỉnh⁸.

Ngay trong năm 2013, Thành ủy Lạng Sơn xác định cần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đồng thời “đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý”⁹. Năm 2014, Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố ra Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 21-3-2014 về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4-11-2013, nêu ra những mục tiêu, giải pháp cụ thể để thực hiện đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo. Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Lạng Sơn XXII (2015) khẳng định, trong 5 năm (2015-2020), Thành phố đã đạt được kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực, trong đó lĩnh vực văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, giáo dục - đào tạo ngày càng phát triển. Nhiệm vụ trọng tâm mà Đảng bộ Thành phố Lạng Sơn cần triển khai thực hiện trong nhiệm kỳ 2015-2020 được Đại hội xác định là huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực phục vụ cho sự phát triển của Thành phố, tạo động lực cho sự phát triển chung của tỉnh, phấn đấu đến năm 2020 Thành phố trở thành đô thị loại II. Để có thể thực hiện được nhiệm vụ như vậy, cần thường xuyên quan tâm phát triển các lĩnh vực văn hóa-xã hội, không ngừng nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân. Đối với ngành giáo dục, Đại hội vẫn xác định đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo là đổi mới những vấn đề lớn, cốt lõi, cấp thiết¹⁰. Sau Đại hội, Đảng bộ thành phố ra Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 1-11-2015 lĩnh vực văn hóa, xã hội trong đó nhấn mạnh, cần

thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động về đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo¹¹. Năm 2016, Đảng bộ Thành phố đã ban hành Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 01-9-2016 gồm 5 chương trình trọng tâm và 3 khâu đột phá để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn XVI và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Lạng Sơn lần thứ XXII. Các hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Lạng Sơn khóa XXII lần thứ 7 (13-12-2016), lần thứ 8 (28-3-2017)... khẳng định những thành tựu phát triển của thành phố trong các lĩnh vực văn hóa, xã hội; tập trung chủ trương phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hoá - xã hội. Giáo dục và đào tạo của thành phố tiếp tục được chỉ đạo đổi mới theo tinh thần đổi mới toàn diện của Nghị quyết số 29-NQ/TW. Năm 2018, Thành ủy tiếp tục đưa ra mục tiêu hiện thực hiệu quả *Chiến lược Phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2011-2020*, trong đó *Chương trình hành động về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo* được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của Thành phố trong năm 2019¹². Năm 2020 là năm cuối cùng Thành phố Lạng Sơn thực hiện kế hoạch phát triển 5 năm (2016-2020), đại dịch COVID-19 bùng phát và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt hoạt động của thành phố trong đó có hoạt động giáo dục và đào tạo. Trước tình hình như vậy, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Lạng Sơn lần thứ XXIII (nhiệm kỳ 2020-2025) được tổ chức với chủ đề “Tăng cường xây dựng Đảng bộ, hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc; đổi mới sáng tạo, khai thác hiệu quả mọi nguồn lực, đẩy mạnh phát triển đô thị, du lịch bền vững; xây dựng thành phố Lạng Sơn xanh, sạch, văn minh, phát triển toàn diện”. Đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội với 5 chương trình công tác trọng tâm, 2 khâu đột phá;

trong đó, đối với lĩnh vực văn hóa xã hội, Đại hội xác định tiếp tục quan tâm đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo¹³.

Thực hiện chủ trương của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố cũng đã cụ thể hóa các chương trình hành động của Thành ủy bằng nhiều kế hoạch, trong đó một số kế hoạch tiêu biểu như: Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 10-6-2015 “về thực hiện Đề án kiên cố hóa trường, lớp giai đoạn 2015-2020”; Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 5-2-2015 “về việc thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới giáo dục và đào tạo”; Kế hoạch số 426/KH-BCĐ ngày 20-4-2017 “về công tác phổ cập giáo dục”; Kế hoạch số 296/KH-PGDĐT ngày 29-3-2016 “về xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia thành phố Lạng Sơn giai đoạn 2015-2020”; Kế hoạch thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn thành phố Lạng Sơn...

2. Một số kết quả và kinh nghiệm

Với sự chỉ đạo của Thành ủy, những năm 2013-2020, giáo dục và đào tạo thành phố Lạng Sơn đạt được nhiều thành tựu trên các phương diện:

Đổi mới phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá: Từ năm 2013, ngành giáo dục thành phố Lạng Sơn đã đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh đúng với tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW. Không chỉ dừng lại ở việc đổi mới phương pháp dạy và học, công tác thi, kiểm tra và đánh giá chất lượng đối với giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông được đổi mới. Các hình thức đánh giá được vận dụng linh hoạt. Có thể đánh giá thông qua điểm số kết hợp với quá trình rèn luyện của học sinh. Thúc đẩy học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau. Chú trọng khâu ra đề, đưa ra các giải pháp để đảm bảo tính trung

thực, khách quan, công bằng; xây dựng hệ thống câu hỏi mở để phát huy năng lực, sự sáng tạo của học sinh.

Đổi mới nội dung, chương trình phổ thông. Các trường thực hiện đổi mới nội dung, chương trình giáo dục phổ thông theo chuẩn kiến thức, kỹ năng nhằm phát huy tư duy sáng tạo, tích cực của học sinh, đảm bảo hài hòa đức, trí, thể, mỹ. Các cấp học đều đã đạt được kết quả trong quá trình đổi mới giáo dục.

Tính đến năm học 2019-2020 toàn thành phố có 11 trường mầm non công lập và 7 trường, cơ sở mầm non tư thục. Tổng số lớp học cũng tăng theo các năm, trong các năm học từ năm 2013-2014 đến năm học 2015-2016 duy trì hơn 100 lớp, đến năm học 2019-2020 tăng lên 212 lớp học, với có 7.013 học sinh, trong đó hệ thống trường công lập là 5.112 học sinh, đạt tỷ lệ 72.9%; hệ thống trường ngoài công lập là 1.901 học sinh, chiếm tỷ lệ 27.1%¹⁴. Số lượng các phòng học luôn bảo đảm đầy đủ, kiên cố, thực hiện theo đúng quy chuẩn. Khuôn viên trường đảm bảo không gian, đồ dùng để trẻ hoạt động khám phá, trải nghiệm. Đội ngũ giáo viên đảm bảo về số lượng cũng như chất lượng. Đến năm học 2019-2020, toàn thành phố có 556 giáo viên mầm non, 100% giáo viên đạt trình độ đào tạo chuẩn trở lên. Công tác huy động trẻ mầm non, mẫu giáo đến trường được triển khai hiệu quả, số lượng học sinh đến lớp ở bậc học này luôn được đảm bảo. Chất lượng giáo dục bậc mầm non luôn đạt kết quả tốt, chỉ số cân nặng, chiều cao và sức khỏe của trẻ được duy trì ổn định, số trẻ đạt kênh A đạt tỷ lệ cao.

Số lượng các trường tiểu học, đến năm 2018-2019, toàn thành phố có 10 trường tiểu học và đến năm học 2019-2020 có 11 trường. Các trường chú trọng nội dung, chất lượng và đổi mới phương pháp giảng dạy phù hợp từng môn học như thực hiện tích hợp dạy học tiếng Việt và nội dung giáo

dục, chú trọng giáo dục lối sống lớp 1, 2 (tại 4 trường: tiểu học Vĩnh Trại, Mai Pha, Đông Kinh, Chi Lăng); thực hiện dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”¹⁵; dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới...¹⁶.

Giáo dục trung học cơ sở: trên địa bàn thành phố có 8 trường trung học cơ sở công lập, được đặt tại 8 phường, xã; 1 trường tiểu học và trung học cơ sở¹⁷. Từ năm 2013 đến năm 2020, số lớp học thuộc bậc học này không có sự biến động lớn. Trong năm học 2013-2014, toàn cấp học có hơn 4809 học sinh¹⁸, số lượng học sinh tăng dần theo các năm và đến năm học 2019-2020, toàn cấp học có 6.164 học sinh. Về chất lượng giáo dục, toàn thành phố có 99.84% học sinh xếp loại hạnh kiểm từ khá trở lên; 78.89% học sinh xếp loại học lực khá, giỏi; 334 học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp thành phố, với 70 giải nhất, nhì; 124 học sinh lớp 9 đạt giải cấp tỉnh, với 53 giải nhất, nhì. Thực hiện công tác đổi mới giáo dục, một số trường trung học cơ sở của thành phố có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất đã thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày để tăng cường thời lượng cho các hoạt động phụ đạo học sinh yếu, kém và bồi dưỡng học sinh giỏi, hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học phù hợp với đối tượng học sinh.

Trong các nội dung đổi mới giảng dạy, các trường chú trọng đào tạo môn Tiếng Anh, nhằm đưa môn ngoại ngữ vào giảng dạy một cách có hệ thống từ cấp mầm non đến cấp trung học cơ sở. Việc nâng cao trình độ ngôn ngữ cho người học nhằm đáp ứng quá trình hội nhập quốc tế của thành phố nói riêng và toàn tỉnh, cũng như cả nước nói chung. Trường tiểu học tiến hành dạy môn ngoại ngữ theo Chương trình thí điểm tiếng Anh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Các trường trung học cơ sở chú trọng tổ chức dạy học ngoại ngữ môn Tiếng Anh theo Đề án “Dạy học

ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020". Hai trường trung học cơ sở trọng điểm là Vĩnh Trại và Hoàng Văn Thụ đã xây dựng kế hoạch, thực hiện tạo môi trường giao tiếp tiếng Anh trong nhà trường, tổ chức câu lạc bộ, tổ chức "Ngày hội tiếng Anh" cấp trường¹⁹.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tăng về số lượng và chất lượng trong giai đoạn 2013-2020. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên được coi là yếu tố then chốt, quyết định đến kết quả hoạt động giáo dục. Tỷ lệ đội ngũ quản lý, giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn, trên chuẩn và trình độ khác tại thành phố tăng nhanh. Tính đến tháng 7-2018, tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường công lập trên địa bàn thành phố là 1362 người, trong đó: người có trình độ thạc sĩ là 03 người, đạt tỷ lệ 0.2%; đại học 597 người, với tỷ lệ 43.8%; cao đẳng 456 người, với tỷ lệ 33.5%; trung cấp 206 người, chiếm tỷ lệ 15.1%; dưới trung cấp 100 người, chiếm tỷ lệ 7.3%. Số cán bộ quản lý có trình độ lý luận chính trị 30 người, đạt tỷ lệ 38%. Số giáo viên đạt chuẩn trở lên là 1029 giáo viên, đạt tỷ lệ 99.9% trong đó trên chuẩn là 806/1030, đạt tỷ lệ 78.3%. Số giáo viên có trình độ ngoại ngữ trình độ A trở lên (hoặc tương đương) là 354 người, tỷ lệ 33.5%; có chứng chỉ từ A trở lên là 843 người, đạt tỷ lệ 81.8%. Số giáo viên dạy giỏi các cấp là 646 giáo viên, tỷ lệ 62.7% trong đó, dạy giỏi từ cấp thành phố trở lên là 156 người, đạt tỷ lệ 15.1%²⁰.

Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố thực hiện phân cấp quản lý cho các trường trên nguyên tắc tăng quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm đi đôi với nâng cao năng lực quản trị nhà trường của đội ngũ cán bộ quản lý. 100% các trường hoàn thành Đề án vị trí làm việc theo đúng văn bản hướng dẫn. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học. Thực hiện tiếp nhận và trả hồ sơ thủ tục hành

chính theo cơ chế một cửa, qua dịch vụ bưu chính công ích. Công tác quản lý giáo dục đổi mới theo hướng phát huy dân chủ, nêu cao tinh thần trách nhiệm mỗi của cá nhân.

Giai đoạn 2013-2020, ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Lạng Sơn đã đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW. Với sự chỉ đạo sát sao của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt sự quan tâm ủng hộ, đồng thuận, nhất trí với các chủ trương giáo dục của các nhà trường, nhân dân địa phương, sự nghiệp giáo dục và đào tạo thành phố đã có những bước phát triển nhanh, vững chắc, toàn diện trên tất cả các mặt như quy mô, số lượng, chất lượng giáo dục. Với những kết quả đạt được, giáo dục đào tạo thành phố xứng đáng là đơn vị đứng đầu về chất lượng giáo dục của tỉnh Lạng Sơn.

Từ quá trình đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục, đào tạo tại thành phố Lạng Sơn có thể đúc rút một số kinh nghiệm sau: *Thứ nhất, luôn bám sát chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; căn cứ vào đặc điểm đặc thù của ngành giáo dục thành phố; quán triệt phương châm đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của Đảng. Thứ hai, chú trọng xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ số lượng và cơ cấu, có tư tưởng đạo đức tốt, tâm huyết với nghề, có kiến thức và phương pháp sư phạm vững vàng, yêu thương học sinh, không ngừng sáng tạo, chủ động nắm bắt và thực hiện chủ trương hội nhập quốc tế trong điều kiện mới. Thứ ba, kiên trì nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện gắn với giáo dục mũi nhọn, xây dựng và nhân rộng những điển hình tiên tiến.* Đẩy mạnh đổi mới công tác giảng dạy ở các cấp học, thực hiện nghiêm công tác quản lý, kiểm tra, đồng thời học tập những kinh

nghiệm hay, mô hình giáo dục tốt của các địa phương khác ở trong nước và quốc tế. *Thứ tư, tăng cường nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo.* Để thành phố có thể hoàn thành được chủ trương đổi mới giáo dục và đào tạo, cần chú trọng đầu tư cho giáo dục một cách toàn diện, trong đó cơ sở vật chất là một yếu tố đóng vai trò không thể thiếu.

Quá trình lãnh đạo của Thành ủy Lạng Sơn là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển của ngành giáo dục, đào tạo thành phố Lạng Sơn giai đoạn 2013-2020, tạo tiền đề để giáo dục và đào tạo thành phố Lạng Sơn tiếp tục phát triển, góp phần vào công cuộc xây dựng thành phố Lạng Sơn xanh, sạch, văn minh, phát triển toàn diện trong bối cảnh đổi mới.

1. Ban Tuyên giáo Trung ương: *Tài liệu hỏi - đáp các vấn đề Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng* (Dùng cho đoàn viên, hội viên các đoàn thể chính trị - xã hội và tuyên truyền trong nhân dân), Nxb CTQG, H, 2011, tr.25

2. Nguyễn Phú Trọng: *Cương lĩnh chính trị Ngọn cờ tư tưởng lý luận chỉ đạo sự nghiệp cách mạng của chúng ta*, Nxb CTQGST, H, 2010, tr.32, theo <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/Uploads/2018/6/3/14/cuonglinhchinhtri.pdf>

3. Xem <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-dang/dai-hoi-dang/lan-thu-xii/bao-cao-chinh-tri-cua-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xi-tai-dai-hoi-dai-bieu-toan-quooc-lan-thu-xii-cua-dang-1600>

4, 5, 6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T.1, tr.136, 138, 40

7. Tỉnh ủy Lạng Sơn: “Báo cáo Chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XV trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh lần thứ XVII”, 2015; Tỉnh ủy Lạng Sơn: “Báo cáo Chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XVI trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh lần thứ XVIII”, 2020, tr.32. Theo <http://tuyengiaolangson.vn>

8. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lạng Sơn: “Tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 63-NQ/TU ngày 29-12-2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “tiếp tục đổi mới căn bản, phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030””, theo <http://tuyengiaolangson.vn>

9. “Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013. Mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2014”, lưu tại văn phòng Thành ủy, tr.16-17

10, 17. Ban chấp hành Đảng Bộ Thành phố Lạng Sơn: *Kỷ yếu Đảng bộ Thành phố Lạng Sơn nhiệm kỳ 2015-2020*, Lạng Sơn, 2020, tr.39-40, 62

11, 16, 19. Ban Chỉ đạo đổi mới GD&ĐT thành phố Lạng Sơn: “Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 4-11-2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Số 315/BC-BCĐ, ngày 7-6-2018, tr.2, 4, 5; lưu lại Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Lạng Sơn

12. Thành ủy Lạng Sơn: *Kết quả công tác năm 2018, nhiệm vụ trọng tâm năm 2019*, 2018, tr.13, lưu tại Văn phòng Thành ủy Lạng Sơn

13. Thành ủy Lạng Sơn: Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Lạng Sơn lần thứ XXIII (nhiệm kỳ 2020-2025), 2020, theo <http://noichinh.langson.gov.vn>

14, 20. Ban Chỉ đạo đổi mới Giáo dục và Đào tạo: “Báo cáo tổng kết 20 năm công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 1997-2017 và định hướng giai đoạn 2018-2025”. Số 475/BC-BCĐ, ngày 26-7-2018, tr.3-4, 6-7; lưu lại Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Lạng Sơn

15. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Lạng Sơn: “Kế hoạch Phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016-2020 lĩnh vực giáo dục và đào tạo thành phố Lạng Sơn”, 2014, tr.11, lưu tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Lạng Sơn

18. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Lạng Sơn: “Báo cáo kết quả công tác phát triển giáo dục đào tạo giai đoạn 2009-2014”, 2014, tr.1, lưu tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Lạng Sơn.